

Soạn văn 10:

## Bài Tỏ lòng (Phạm Ngũ Lão)

1. Soạn bài: Tỏ lòng (Thuật hoài) (ngắn nhất) mẫu 1

### Bố cục

- 2 câu đầu: Khí thế của quân tướng nhà Trần

- 2 câu cuối: Nỗi lòng của nhà thơ

### 1.1. Câu 1 (trang 116 sgk ngữ văn 10 tập 1)

- Bản dịch chưa sát với nguyên tác chữ Hán ở câu thơ, từ “múa giáo” không thể hiện hết được khí chất của từ “hoành sóc”

+ Từ “hoành sóc” thể hiện được ý chí lớn lao, kì vĩ, mang âm hưởng vang dội hơn từ “múa giáo”

- Trong câu thơ đầu, hình ảnh con người xuất hiện giữa không gian, thời gian bao la rộng mở

+ Chiều rộng của núi sông, chiều cao của Ngân Hà (sao Ngưu) thăm thẳm

+ Thời gian được đo bằng năm (cáp kỉ thu- mấy năm)

+ Con người được đặt trong không gian kì vĩ đó trở nên vĩ đại hơn

→ Hình ảnh con người hiên ngang, mang tầm vóc của con người vũ trụ, non sông.

### 1.2. Câu 2 (trang 116 sgk ngữ văn 10 tập 1)

“Ba quân khí thế mạnh nuốt trôi trâu” có hai cách hiểu:

- Thứ nhất, có nghĩa ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu.

- Thứ hai, ba quân khí thế hùng mạnh át sao Ngưu

Tựu chung lại, câu thơ nói về sức mạnh của quân đội nhà Trần về trí, lực. Điều đó được minh chứng bằng lịch sử:

+ Các vị tướng trí dũng song toàn: Trần Quốc Tuấn, Trần Nhật Duật, Trần Quang Khải, Phạm Ngũ Lão...

+ Khí thế thay đổi trời đất khi quân đội nhà Trần từng đánh bại Mông Nguyên và giặc phương Bắc...

### 1.3. Câu 3 (Trang 116 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Nợ công danh được hiểu theo hai nghĩa:

- Theo tinh thần Nho giáo, nam nhi phải lập công danh, đây là lý tưởng sống cao đẹp của nam nhi thời phong kiến
- + Lý tưởng này cổ vũ con người từ bỏ lối sống tầm thường, nhụt chí để sống có ích hơn
- + Nợ công danh chính là món nợ cần phải trả của đấng nam nhi giữa trời đất
- Cách hiểu thứ hai, nợ công danh được hiểu chưa hoàn thành trách nhiệm với đất nước, dân tộc
- + Trong hoàn cảnh lúc bấy giờ chí làm trai phải chống giặc
- Nợ công danh hay chí làm trai chính là việc ý thức trách nhiệm với dân, với nước của Phạm Ngũ Lão là quan niệm cao đẹp, có nghĩa tích cực với mọi người

#### **1.4. Câu 4 (Trang 116 sgk ngữ văn 10 tập 1)**

Tác giả Phạm Ngũ Lão then vì:

- + Chưa có tài năng, trí tuệ như Gia Cát Lượng (Khổng Minh- đời Hán) để giúp dân, cứu nước
- + Trí và lực có hạn mà trách nhiệm dựng xây giang sơn còn bộn bề
- Nỗi then của Phạm Ngũ Lão thể hiện ông là người ý thức được trách nhiệm với dân tộc, đất nước. Đó cũng chính là nỗi then tôn cao nhân cách của con người luôn hướng tới sự tận trung với quốc gia.

#### **1.5. Câu 5 ( trang 116 sgk ngữ văn 10 tập 1)**

Qua bài thơ ta thấy được vẻ đẹp của trang nam nhi thời Trần:

- + Con người dũng mãnh, hùng mạnh với tầm vóc vũ trụ
- + Họ luôn dốc hết lòng, hết sức vì dân vì nước
- + Mỗi cá nhân đều ý thức tạo nên sức mạnh tập thể, hết mình cống hiến
- Sức mạnh thời Trần, đại diện cho hào khí Đông A sử sách còn lưu chính là sự tổng hòa sức mạnh của trí tuệ, đoàn kết dân tộc luôn hướng tới dựng xây dân tộc
- Thế hệ trẻ ngày nay cần học tư tưởng, cách sống và cống hiến của những người thế hệ hào hùng đi trước, luôn cống hiến để đem lại cuộc sống an vui, thái bình cho nhân dân

#### **1.6. Luyện tập**

Học thuộc lòng bài thơ (dịch thơ và phiên âm)

#### **2. Soạn bài: Tổ lòng (Thuật hoài) (ngắn nhất) mẫu 2**

#### **Hướng dẫn soạn bài**

### **2.1. Câu 1 (trang 116 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)**

Hai từ “Hoành sóc” - cầm ngang ngọn giáo được dịch là “múa giáo” thật chưa sát nghĩa và chưa bộc lộ hết sự hào hùng về con người, không gian trong câu “Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu”. Trong câu thơ này:

- + Thời gian: kháp kỉ thu.
- + Không gian: giang sơn (đất nước).
- + Con người: một tráng sĩ đang cầm ngang ngọn giáo.

Ở đây, tác giả khác họa hình tượng người tráng sĩ dưới thời Trần, với ngọn giáo cầm ngang, vững chãi. Không gian trải dài, mệnh mệnh vô tận thời gian mệnh mệnh, trải dài từ năm này qua năm khác. Sự kết hợp giữa không gian rộng lớn, thời gian “kỉ thu” mệnh mệnh vô tận ấy khiến hình ảnh người tráng sĩ hiện lên với tầm vóc vũ trụ với ý chí bảo vệ đất nước - vẻ đẹp được bộc lộ cả bên trong lẫn bên ngoài. Còn hai từ “múa giáo” chỉ thể hiện được một phần vẻ đẹp bên ngoài: khả năng chiến đấu.

### **2.2. Câu 2 (trang 116 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)**

Câu thơ “Tam quân tì hổ thiết thôn ngưu” có thể hiểu theo hai cách

Cách đầu tiên: thể hiện sức mạnh cùng ý chí chiến đấu của quân đội nhà Trần hùng mạnh như loài hổ báo – những động vật mạnh nhất của rừng xanh và sức mạnh ấy có thể “nuốt trôi trâu”.

Cách hiểu thứ hai: sức mạnh và ý chí chiến đấu của quân đội nhà Trần rất lớn, sức mạnh ấy có thể át cả sao Ngưu trên bầu trời – sức mạnh của vũ trụ rộng lớn, có thể thay đổi cả giang san đất nước.

### **2.3. Câu 3 (trang 116 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)**

Trong thời kì này, tư tưởng Nho giáo ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến quan niệm, lối sống của con người, đặc biệt là đấng nam nhi. Sinh ra trong đời, đấng quân tử luôn mang theo mình một món “nợ tang bồng”. Món nợ ấy thể hiện chí làm trai theo tinh thần của Nho giáo: lập công (để lại sự nghiệp) và lập danh (để lại tiếng thơm). Và ở đây, từ “nợ” còn là nỗi trăn trở của tác giả khi chưa hoàn thành nghĩa vụ với dân với nước.

### **2.4. Câu 4 (trang 116 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)**

Phạm Ngũ Lão là bậc anh hùng của dân tộc, dưới thời Trần ông đã lập rất nhiều chiến công và là đấng quân tử đáng được người đời sau tôn trọng. Tuy nhiên, ông vẫn thấy

“thẹn” bởi ông thấy những điều mình làm chưa được coi là lớn lao như Vũ Hầu đã từng giúp Lưu Bị. Nhưng nỗi “thẹn” ấy không làm cho hình tượng của Phạm Ngũ Lão nhỏ bé đi mà nó còn khiến người đời thêm hiểu về tấm lòng của ông – luôn muốn được làm những điều tốt đẹp, lớn lao dành cho nhân dân, đất nước

### **2.5. Câu 5 (trang 116 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)**

- Nam nhi thời nhà Trần mang trong mình vẻ đẹp của ý chí chiến đấu bên trong và tầm vóc bên ngoài sánh ngang với vũ trụ, một hào khí được cả dân tộc noi gương – hào khí Đông A. Đó là vẻ đẹp của tinh thần chiến đấu, sự đoàn kết khi đất nước có giặc ngoại xâm đô hộ, là tinh thần luôn muốn đem sức lực của mình để cống hiến, bảo vệ quê hương.

- Từ bài thơ này, ta hiểu thêm về một thời kì lịch sử của những vị anh hùng như Phạm Ngũ Lão – những con người dành cả đời mình để bảo vệ nền độc lập dân tộc. Thế hệ trẻ hôm nay như được củng cố, động viên tinh thần bảo vệ tổ quốc. Để làm được điều đó, ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần học tập và không ngừng học hỏi để giúp đất nước ngày càng phát triển hơn nữa.

-----